

Số: 524/HD-CĐXD

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2011

HƯỚNG DẪN

Tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 trong hệ thống tổ chức Công đoàn .

Kính gửi : Công đoàn các đơn vị trực thuộc CĐXDVN.

- Căn cứ Nghị quyết số 06/20/2011/QH 13 ngày 06/8/2011 của Quốc hội nhiệm kỳ XIII về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.

- Căn cứ Kế hoạch số 1563/KH-TLĐ ngày 22/9/2011 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 trong hệ thống tổ chức công đoàn.

Ban Thường vụ Công đoàn Xây dựng Việt Nam hướng dẫn các đơn vị tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 với nội dung sau đây:

I. Mục đích, yêu cầu:

1) Việc tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 cần phải được tiến hành sâu sắc, toàn diện cả về lý luận và thực tiễn, đặc biệt là các nội dung liên quan trực tiếp đến vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của tổ chức công đoàn.

2) Thông qua tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong thực tiễn thi hành Hiến pháp năm 1992; khẳng định những giá trị nội dung trong Hiến pháp năm 1992 cần tiếp tục thừa kế, phát triển, đồng thời xác định nội dung không phù hợp để kiến nghị sửa đổi bổ sung.

3) Đề xuất kiến nghị, sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 phải căn cứ nhu cầu thực tiễn và các định hướng chiến lược nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung và phát triển năm 2011) và các văn kiện khác của Đảng để đáp ứng những thay đổi của đất nước phù hợp với tình hình mới.

II. Nội dung tổng kết:

1) Việc tổng kết, đánh giá cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu quy định tại điều 9, điều 10, điều 87, điều 111, điều 112, điều 125 của Hiến pháp năm 1992.

2) Ngoài ra, nội dung tổng kết cần đề cập đến những vấn đề cơ bản khác liên quan đến vai trò, trách nhiệm, quyền hạn khác của tổ chức công đoàn.

3) Đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.

III. Hình thức tổng kết:

1) Căn cứ nội dung tổng kết và đề cương báo cáo tổng kết (được gửi kèm theo công văn này), các đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 của đơn vị.

2) Để tập hợp ý kiến của cán bộ công đoàn và của các chuyên gia, các đơn vị có thể tổ chức hội thảo hoặc tọa đàm trước khi hoàn chỉnh báo cáo gửi về Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

IV. Tổ chức thực hiện:

1) Các đơn vị báo cáo tổng kết và triển khai thực hiện kế hoạch tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

2) Báo cáo tổng kết về Công đoàn Xây dựng Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo), thời hạn chậm nhất là ngày 15/11/2011.

Ban Thường vụ Công đoàn Xây dựng Việt Nam yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện đúng tiến độ và gửi về Công đoàn Xây dựng Việt Nam đúng thời gian quy định. ✓

Nơi nhận.

- Như trên;
- Lưu VP+ TG.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Thịnh



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992
trong hệ thống tổ chức công đoàn**

*(Kèm theo Kế hoạch số 1563/KH-TLĐ ngày 22/9/2011
của Đoàn chủ tịch Tổng liên đoàn LĐVN)*

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH HIẾN PHÁP NĂM 1992

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Đánh giá những kết quả đạt được trong việc thực hiện quy định tại Điều 10 của Hiến pháp năm 1992, cụ thể:

a. Vai trò, vị trí, địa vị pháp lý của tổ chức công đoàn trong hệ thống chính trị.

b. Việc thực hiện chức năng của tổ chức công đoàn:

- Cùng với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động.

+ Phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, Giám đốc doanh nghiệp đảm bảo việc làm và chăm lo đời sống cho công nhân, viên chức, lao động.

+ Thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể.

+ Tham gia xây dựng nội quy lao động, thang bảng lương, quy chế trả lương, trả thưởng; các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ...

+ Tham gia giải quyết tranh chấp lao động, đình công, điều tra tai nạn lao động...

+ Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý.

- Tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế.

+ Tham gia xây dựng và thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của tổ chức công đoàn, của công nhân, viên chức, lao động.

+ Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

+ Phối hợp tổ chức phong trào thi đua.

+ Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Tham gia quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

+ Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về: lao động, công đoàn, cán bộ công chức, viên chức, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, điều tra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các chế độ chính sách khác có liên quan đến công nhân, viên chức, lao động.

- Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Đánh giá sự phối hợp và trách nhiệm của nhà nước, cơ quan nhà nước, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc tạo điều kiện đảm bảo hoạt động có hiệu quả của tổ chức công đoàn.

3. Đánh giá những vấn đề cơ bản khác liên quan đến vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức công đoàn; quyền và nghĩa vụ của công dân.

B. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

Việc đánh giá những tồn tại, hạn chế cần gắn với 3 nội dung đã nêu ở phần kết quả đạt được.

2. Nguyên nhân:

Nêu những nguyên nhân khách quan và chủ quan trong quá trình thi hành Hiến pháp năm 1992 liên quan đến tổ chức công đoàn.

II. KIẾN NGHỊ NHỮNG NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HIẾN PHÁP NĂM 1992

1. Kiến nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung liên quan đến tổ chức công đoàn: vai trò, vị trí, địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức công đoàn.

2. Kiến nghị những nội dung liên quan đến trách nhiệm của nhà nước trong việc tạo điều kiện đảm bảo hoạt động có hiệu quả của tổ chức công đoàn (kể cả bộ máy tổ chức, nhân sự và kinh phí hoạt động).

3. Kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Hiến pháp (cả về nội dung và kỹ thuật trình bày) gắn với các chương, điều, khoản cụ thể của Hiến pháp.

4. Kiến nghị về việc thi hành Hiến pháp.

**HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NĂM 1992**

*(Trích các Điều: 9, 10, 87, 111, 112, 125
có liên quan đến công đoàn)*

Điều 9

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, cùng Nhà nước chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, viên chức nhà nước.

Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên hoạt động có hiệu quả."

Điều 10

Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động cùng với cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác; tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế; giáo dục cán bộ, công nhân, viên chức và những người lao động khác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 87

Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận có quyền trình dự án luật ra trước Quốc hội.

Đại biểu Quốc hội có quyền trình kiến nghị về luật và dự án luật ra trước Quốc hội.

Thủ tục trình Quốc hội dự án luật, kiến nghị về luật do luật định.

Điều 111

Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam và người đứng đầu các đoàn thể nhân dân được mời tham dự các phiên họp của Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan.

Điều 112

Chính phủ có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

...

11- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân trong khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; tạo điều kiện để các tổ chức đó hoạt động có hiệu quả.

Điều 125

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các đoàn thể nhân dân ở địa phương được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân và được mời tham dự hội nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn các vấn đề có liên quan.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chế độ thông báo tình hình mọi mặt của địa phương cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của các tổ chức này về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân động viên nhân dân cùng Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.